

PHÒNG GD - ĐT ... TRƯỜNG TIỂU HỌC ... Lớp: 1 ... Họ và tên:	ĐỀ THI HỌC KÌ II LỚP 1 - NĂM HỌC MÔN: TOÁN Thời gian làm bài: 40 phút Đề số 13
---	---

Phần I. Trắc nghiệm

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Số liền sau của số 89 là:

- A. 88 B. 90 C. 80 D. 91

Câu 2. Số 61 được đọc là:

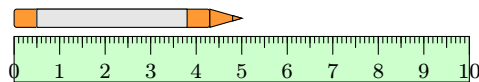
- A. Sáu một B. Sáu mươi một C. Sáu mươi mốt D. Sáu chục một

Câu 3. Số lớn nhất có hai chữ số khác nhau là:

- A. 99 B. 98 C. 89 D. 90

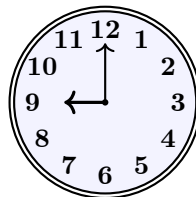
Câu 4. Bút sáp màu dài cm. Điền số thích hợp vào chỗ chấm.

- A. 4 B. 5 C. 6 D. 7



Câu 5. Đồng hồ chỉ mấy giờ?

- A. 12 giờ B. 9 giờ C. 3 giờ D. 6 giờ



Phần II. Tự luận

Câu 6. Đặt tính rồi tính

42	85	50	78
+	-	+	-
36	24	29	6
_____	_____	_____	_____
.....			
.....			
.....			

Câu 7. Nói:

Mười lăm	94
Chín mươi tư	50
Bảy mươi bảy	15
Năm mươi	77

Câu 8. Điền dấu $>$, $<$, $=$ thích hợp vào chỗ chấm

$28 \dots\dots 82$

$45 \dots\dots 40 + 5$

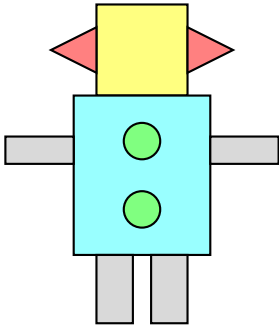
$69 \dots\dots 70$

$86 - 4 \dots\dots 80$

$32 + 10 \dots\dots 42$

$95 - 5 \dots\dots 80 + 10$

Câu 9. Quan sát chú Robot và điền số thích hợp vào chỗ chấm.



..... hình vuông

..... hình chữ nhật

..... hình tam giác

..... hình tròn

Câu 10. Nhà An có 14 con gà trống và 23 con gà mái. Hỏi nhà An có tất cả bao nhiêu con gà?

Bài giải